

Số: /QĐ-BNNMT Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Thành lập Tổ công tác triển khai tổng rà soát**  
**hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại Bộ Nông nghiệp và Môi trường**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15 ngày 03/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị quyết số 2093/NQ-UBTVQH15 ngày 03/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thành lập Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 4/QĐ-BCĐ ngày 10/4/2026 của Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Quyết định số 5/QĐ-BCĐ ngày 10/4/2026 của Ban Chỉ đạo Tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật ban hành Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Công điện số 32/CD-TTg ngày 19/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức thực hiện tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Quyết định số 1400/QĐ-BNNMT ngày 20/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại Bộ Nông nghiệp và Môi trường;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập Tổ công tác triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại Bộ Nông nghiệp và Môi trường (sau đây gọi là Tổ công tác), gồm các thành viên cụ thể sau đây:

1. Tổ trưởng Tổ công tác: Ông Trịnh Việt Hùng, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Các Tổ phó Tổ công tác, gồm:

2.1. Ông Võ Văn Hưng, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Tổ phó Thường trực.

2.2. Ông Nguyễn Hoàng Hiệp, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Tổ phó.

2.3. Ông Lê Công Thành, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Tổ phó.

2.4. Bà Nguyễn Thị Phương Hoa, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Tổ phó.

2.5. Ông Nguyễn Quốc Trị, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Tổ phó.

2.6. Ông Hoàng Trung, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Tổ phó.

2.7. Ông Đặng Ngọc Điệp, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Tổ phó.

3. Các thành viên Tổ công tác, gồm:

3.1. Ông Phan Tuấn Hùng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thành viên thường trực của Tổ công tác.

3.2. Ông Nguyễn Xuân Chinh, Chánh Văn phòng Bộ.

3.3. Ông Phạm Tân Tuyên, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

3.4. Ông Nguyễn Văn Long, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ.

3.5. Ông Lê Văn Thành, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính.

3.6. Ông Nguyễn Đỗ Anh Tuấn, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế.

3.7. Ông Dương Tất Thắng, Cục trưởng Cục Chăn nuôi và Thú y.

3.8. Ông Huỳnh Tấn Đạt, Cục trưởng Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật.

3.9. Ông Trần Đình Luân, Cục trưởng Cục Thủy sản và Kiểm ngư.

3.10. Ông Trần Quang Bảo, Cục trưởng Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm.

3.11. Ông Tăng Thế Cường, Cục trưởng Cục Môi trường.

3.12. Ông Đào Trung Chính, Cục trưởng Cục Quản lý Đất đai.

3.13. Ông Châu Trần Vĩnh, Cục trưởng Cục Quản lý Tài nguyên nước.

3.14. Ông Trần Bình Trọng, Cục trưởng Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.

3.15. Ông Nguyễn Tùng Phong, Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình thủy lợi.

3.16. Ông Phạm Đức Luận, Cục trưởng Cục Quản lý đê điều và Phòng,

chống thiên tai..

3.17. Ông Nguyễn Tuấn Quang, Phó Cục trưởng phụ trách, Cục Biến đổi khí hậu.

3.18. Ông Nguyễn Thượng Hiền, Cục trưởng Cục Khí tượng Thủy văn.

3.19. Ông Nguyễn Quốc Toàn, Cục trưởng Cục Biển và Hải đảo Việt Nam.

3.20. Ông Ngô Hồng Phong, Cục trưởng Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường.

3.21. Ông Lê Đức Thịnh, Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn.

3.22. Ông Trần Tuấn Ngọc, Cục trưởng Cục Viễn thám quốc gia.

3.23. Ông Hoàng Ngọc Lâm, Cục trưởng Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam.

3.24. Ông Bùi Chính Nghĩa, Cục trưởng Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học.

3.25. Ông Lê Phú Hà, Cục trưởng Cục Chuyển đổi số.

3.26. Ông Nguyễn Ngọc Thạch, Tổng Biên tập Báo Nông nghiệp và Môi trường.

3.27. Ông Nguyễn Lê Bình, Phó Chánh Văn phòng phụ trách Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo.

3.28. Ông Nguyễn Xuân Đại, Chánh Văn phòng Điều phối Nông thôn mới Trung ương.

3.29. Ông Nguyễn Trường Giang, Chánh Văn phòng Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia.

3.30. Ông Lê Quốc Thanh, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông quốc gia.

3.31. Bà Nguyễn Thị Mai Hiền, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế.

## **Điều 2. Nhiệm vụ của Tổ công tác, thành viên Tổ công tác**

1. Tổ công tác có trách nhiệm triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc trách nhiệm, phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (ban hành kèm theo Quyết định số 05/QĐ-BCĐ ngày 10 tháng 4 năm 2026 của Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật).

2. Tổ trưởng Tổ công tác chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ của Tổ công tác; chủ trì, phân công nhiệm vụ cho các Tổ phó Tổ công tác và các thành viên Tổ công tác.

3. Tổ phó thường trực Tổ công tác giúp Tổ trưởng Tổ công tác điều phối các

hoạt động của Tổ công tác; thay mặt Tổ trưởng Tổ công tác khi Tổ trưởng vắng mặt; thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổ trưởng phân công hoặc ủy quyền.

4. Tổ phó Tổ công tác thực hiện và chịu trách nhiệm về các nhiệm vụ do Tổ trưởng phân công hoặc ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng, Tổ trưởng Tổ công tác về kết quả tổng rà soát và việc thực hiện nhiệm vụ rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách theo Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Nông nghiệp và Môi trường tại Quyết định số 1400/QĐ-BNNMT ngày 20/4/2026.

5. Thành viên Tổ công tác thực hiện và chịu trách nhiệm về các nhiệm vụ được Tổ trưởng phân công; chịu trách nhiệm trước Tổ phó phụ trách lĩnh vực, Tổ trưởng về kết quả triển khai nhiệm vụ tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật tại đơn vị mình; chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ mà đơn vị được giao chủ trì theo Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Nông nghiệp và Môi trường tại Quyết định số 1400/QĐ-BNNMT ngày 20/4/2026.

6. Giao Vụ Pháp chế là đầu mối hành chính của Tổ công tác; tham mưu, giúp Tổ trưởng Tổ công tác tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm đối với lĩnh vực quản lý và những nhiệm vụ khác được phân công tại Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Tổ công tác tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

**Điều 4.** Các thành viên Tổ công tác, các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**BỘ TRƯỞNG**

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Các đ/c Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Các đơn vị thuộc Bộ (để thực hiện);
- Lưu: VT, PC (Huongntt).

**Trịnh Việt Hùng**